

Số: 2934 /QĐ-UBND

Huế, ngày 28 tháng 8 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Phê duyệt Đề án triển khai**  
**Chiến lược dữ liệu số thành phố Huế**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ**

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*  
*Căn cứ Luật Giao dịch điện tử ngày 22 tháng 6 năm 2023;*  
*Căn cứ Luật Dữ liệu ngày 30 tháng 11 năm 2024;*  
*Căn cứ Luật Công nghiệp công nghệ số ngày 14 tháng 6 năm 2025;*  
*Căn cứ Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân ngày 26 tháng 6 năm 2025;*  
*Căn cứ Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo ngày 27 tháng 6 năm 2025;*  
*Căn cứ Luật Trí tuệ nhân tạo ngày 10 tháng 12 năm 2025;*  
*Căn cứ Luật An ninh mạng ngày 10 tháng 12 năm 2025;*  
*Căn cứ Luật Chuyển đổi số ngày 11 tháng 12 năm 2025;*  
*Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;*  
*Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung và cập nhật Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị, tập trung vào đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;*  
*Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung, cập nhật Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung và cập nhật Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;*  
*Căn cứ Quyết định số 1308/QĐ-TTg ngày 18 tháng 7 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược dữ liệu quốc gia giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2045;*

*Căn cứ Quyết định số 1425/QĐ-TTg ngày 29 tháng 7 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc Ban hành Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số (phiên bản 1.0);*

*Căn cứ Quyết định số 1385/QĐ-UBND ngày 28 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Huế về việc ban hành Khung kiến trúc dữ liệu, Khung quản trị, quản lý dữ liệu thành phố Huế;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 3873/TTr-SKHCN ngày 31 tháng 7 năm 2026.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Đề án triển khai Chiến lược dữ liệu số thành phố Huế (sau đây gọi là Đề án) với những nội dung chính sau đây:

### **I. Quan điểm**

1. Dữ liệu là tài nguyên, nguồn lực quan trọng; phát triển dữ liệu trở thành tài sản theo quy định của pháp luật. Lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; bảo đảm đầy đủ quyền của chủ thể dữ liệu, quyền của chủ sở hữu dữ liệu và quyền, lợi ích hợp pháp của các bên liên quan.

2. Kinh tế số là động lực tăng trưởng chính của GRDP, gắn chặt với khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, phấn đấu đạt tỷ trọng 30% GRDP vào năm 2030.

3. Phát triển kinh tế số trên nền tảng dữ liệu số, hạ tầng số và nền tảng số dùng chung, lấy dữ liệu làm trung tâm để tạo giá trị và tối ưu nguồn lực.

4. Tập trung ưu tiên số hóa, xây dựng và khai thác dữ liệu trong các ngành lợi thế của Huế: Du lịch thông minh, Y tế số, Văn hóa - Di sản số, Giáo dục số và Nông nghiệp đặc sản.

5. Kết hợp đồng bộ chính quyền số - xã hội số - kinh tế số để hình thành hệ sinh thái số hoàn chỉnh, bền vững, thống nhất với chiến lược quốc gia về dữ liệu và chuyển đổi số.

### **II. Mục tiêu**

Xây dựng và phát triển hệ thống dữ liệu số của thành phố Huế đồng bộ, thống nhất, dùng chung, liên thông với hệ thống dữ liệu quốc gia, đảm bảo tiêu chí “*đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung*”; khai thác tối đa giá trị dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện; phân đầu hầu hết các quyết định điều hành của lãnh đạo thành phố được hỗ trợ bởi dữ liệu số và phân tích dữ liệu thời gian thực; phát triển kinh tế số trở thành trụ cột tăng trưởng mới, đóng góp quan trọng vào GRDP và nâng cao năng lực cạnh tranh của thành phố Huế.

### **III. Nội dung và nhiệm vụ**

1. Dịch vụ hành chính công dựa trên dữ liệu.

2. Quản lý nhà nước chuyên ngành dựa trên dữ liệu.
3. Quy hoạch và quản lý hạ tầng đô thị dựa trên dữ liệu.
4. Di sản - văn hoá, du lịch dựa trên dữ liệu.
5. Phòng, chống thiên tai dựa trên dữ liệu.
6. Dữ liệu đô thị thông minh.

#### **IV. Giải pháp thực hiện**

##### **1. Giải pháp về cơ chế, chính sách:**

- Xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển và khai thác dữ liệu trên địa bàn Thành phố Huế, bảo đảm dữ liệu trở thành một nguồn lực quan trọng phục vụ quản lý nhà nước và phát triển kinh tế - xã hội.

- Ban hành các quy định về quản lý, chia sẻ và khai thác dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước, bảo đảm việc kết nối, tích hợp và sử dụng hiệu quả các cơ sở dữ liệu của thành phố. Đồng thời xây dựng cơ chế khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp tham gia cung cấp, chia sẻ và khai thác dữ liệu phục vụ phát triển các dịch vụ số và các mô hình kinh tế dữ liệu.

- Nghiên cứu ban hành các chính sách hỗ trợ phát triển các nền tảng dữ liệu, dịch vụ dữ liệu và các ứng dụng công nghệ số trong các lĩnh vực trọng điểm của thành phố như quản lý đô thị, du lịch, dịch vụ công, phòng chống thiên tai và đổi mới sáng tạo.

##### **2. Giải pháp về khoa học và công nghệ:**

- Xây dựng và phát triển hạ tầng dữ liệu của thành phố, bao gồm các nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu, hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung và các công cụ phân tích dữ liệu phục vụ quản lý và điều hành.

- Đẩy mạnh ứng dụng các công nghệ số tiên tiến như dữ liệu lớn (Big Data), trí tuệ nhân tạo (AI), công nghệ bản đồ số (GIS), mô hình 3D đô thị và các nền tảng phân tích dữ liệu nhằm nâng cao khả năng khai thác, phân tích và dự báo phục vụ quản lý nhà nước và phát triển kinh tế - xã hội.

- Triển khai các nền tảng phân tích và trực quan hóa dữ liệu phục vụ công tác điều hành của lãnh đạo thành phố; từng bước hình thành hệ thống điều hành dựa trên dữ liệu và hỗ trợ ra quyết định trong quản lý đô thị, phát triển kinh tế và phòng chống thiên tai.

- Triển khai Bộ chỉ số đánh giá mức độ trưởng thành dữ liệu theo Khung hướng dẫn đánh giá của Bộ Công an; đến năm 2027 đạt cấp độ 3 và đến năm 2030 đạt cấp độ 5 về mức độ trưởng thành quản lý dữ liệu.

- Triển khai Từ điển dữ liệu dùng chung của thành phố tuân thủ Từ điển dữ liệu quốc gia, đảm bảo dữ liệu đúng, đủ, sạch, sống, liên thông, dùng chung.

### 3. Giải pháp về nguồn nhân lực:

- Phát triển nguồn nhân lực phục vụ quản lý, khai thác và phân tích dữ liệu trong các cơ quan nhà nước, đặc biệt là đội ngũ cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin, dữ liệu và chuyển đổi số.
- Tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng về quản trị dữ liệu, phân tích dữ liệu và ứng dụng công nghệ số cho đội ngũ cán bộ, công chức tại các sở, ngành và địa phương.
- Đồng thời, tăng cường hợp tác với các trường đại học, viện nghiên cứu và doanh nghiệp công nghệ nhằm thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, thúc đẩy hoạt động nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ dữ liệu trong các lĩnh vực của thành phố.
- Ban hành chính sách tuyển chọn, chính sách đặc thù để thu hút, khuyến khích nguồn nhân lực, chuyên gia có chất lượng cao, chuyên môn sâu trên các lĩnh vực về khoa học dữ liệu để tham gia phục vụ triển khai chiến lược, phát triển sản phẩm, quản lý, phân tích dữ liệu, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số.

### 4. Giải pháp về hợp tác và huy động nguồn lực:

- Tăng cường hợp tác với các bộ, ngành trung ương, các tổ chức khoa học và công nghệ, các trường đại học và các doanh nghiệp công nghệ trong việc xây dựng, phát triển và khai thác các hệ thống dữ liệu của thành phố.
- Đẩy mạnh huy động nguồn lực xã hội hóa, đặc biệt thông qua các hình thức hợp tác công - tư (PPP), nhằm thu hút các doanh nghiệp tham gia đầu tư, phát triển và khai thác các nền tảng dữ liệu, các dịch vụ số và các ứng dụng thông minh phục vụ phát triển đô thị và du lịch.
- Khuyến khích các doanh nghiệp công nghệ, doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tham gia phát triển các sản phẩm, dịch vụ dựa trên dữ liệu, góp phần hình thành hệ sinh thái kinh tế dữ liệu của thành phố.

### 5. Giải pháp về truyền thông và nâng cao nhận thức:

- Đẩy mạnh công tác truyền thông nhằm nâng cao nhận thức của các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp và người dân về vai trò của dữ liệu trong quản lý nhà nước, phát triển kinh tế số và xã hội số.
- Tổ chức các chương trình tuyên truyền, hội thảo, tập huấn và các hoạt động phổ biến kiến thức về dữ liệu, chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo nhằm thúc đẩy việc khai thác và sử dụng dữ liệu trong các hoạt động kinh tế - xã hội.
- Khuyến khích cộng đồng doanh nghiệp và người dân tham gia khai thác các nền tảng dữ liệu của thành phố để phát triển các dịch vụ, ứng dụng số, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế số và nâng cao chất lượng cuộc sống.

## **V. Kinh phí thực hiện**

Kinh phí thực hiện Đề án được bảo đảm bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước, bao gồm ngân sách trung ương và ngân sách địa phương phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo, Luật Chuyển đổi số; nguồn hợp tác công - tư; nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án liên quan đã được phê duyệt; nguồn kinh phí huy động xã hội hóa từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

*(Chi tiết Đề án ban hành kèm theo Quyết định này).*

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND thành phố; Thủ trưởng các sở, ban, ngành thành phố; Chủ tịch UBND các phường, xã trên địa bàn thành phố Huế và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- TT. HĐND thành phố;
- Chủ tịch và các PCT UBND thành phố;
- Các sở, ban, ngành thành phố;
- Các cơ quan Trung ương trên địa bàn;
- UBND các phường, xã;
- CVP và các PCVP UBND thành phố;
- Lưu: VT, TTr.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Hữu Thùy Giang**